

Bản án số: 176/2018/HS-ST
Ngày 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 153/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Thanh Đ, sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Trị; thường trú: Thôn M Th, xã H A, huyện H L, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Số 33/01, khu phố M, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Thanh Qu, sinh năm 1954 và bà Võ Thị V, sinh năm 1956; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1985; có vợ tên là Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1996; bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2015, Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 25/01/2016, bị bắt tạm giam ngày 11/3/2018, có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1995; thường trú: Ấp A Th, xã L Tr, huyện Tr T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 35E/6A khu phố T H, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Bà Đặng Thị Thu Th, sinh năm 1996; thường trú: Thôn M Th, xã H A, huyện H L, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Số 36/5/10 đường số B, khu phố B, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

1. Ông Lê Hữu T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp B H, xã L V, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Số 35E/6A khu phố T H, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Đinh Gia Đ, sinh năm 1996; thường trú: Số 28/9C khu phố Nh Đ 2, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 14/6A, khu phố T H, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/3/2018, Phan Thanh Đ đang ngồi ăn uống với B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì B rủ Đ đi chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 74F1-210.93 chở Đ đi trên các tuyến đường thuộc phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản chiếm đoạt. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ và B đến trước dãy nhà trọ tại địa chỉ 35E/6A, khu phố T H, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy phòng trọ của bà Trần Thị Kim H đang khóa cửa ngoài, trong dãy trọ không thấy có người. Lúc này, Đ kêu B dừng xe cách phòng trọ của bà H khoảng 05 mét làm nhiệm vụ cảnh giới cho Đ. Đ mở cốp xe lấy ra 01 cây tua vít rồi tiến đến cửa phòng trọ của bà H, dùng cây tua vít bẻ ổ khóa cửa phòng bà H. Sau khi bẻ được ổ khóa, Đ đột nhập vào phòng bà H, dùng điện thoại di động hiệu Oppo F1 màu vàng đồng của mình bật chế độ đèn pin để tìm tài sản trong phòng thì thấy 01 chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen của bà H để ở trên giường trong phòng, cách cửa ra vào khoảng 1,5 mét nên Đ chiếm đoạt máy tính xách tay trên rồi đi ra bên ngoài. Khi ra tới cửa phòng trọ, Đ bị ông Lê Hữu T ở cùng dãy trọ với bà H phát hiện, tri hô người dân bắt giữ Đ và giao cho Công an phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thanh Đ cùng vật chứng, riêng B đã trốn thoát, bỏ lại xe mô tô biển số: 74F1-210.93.

Vật chứng vụ án: 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu trắng bị hư móc khóa; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 74F1-210.93, số máy: E3X9E047439, số khung: 3240HY017291; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1 màu vàng đồng, bị hư màn hình và 01 (một) cây tua vít dài 19 cm đã mất cán.

Theo Kết luận định giá tài sản số 38/BB.ĐG ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: Máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen có trị giá 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá

tài sản số 38/BB.ĐG ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với tên B cùng thực hiện hành vi trộm cắp cùng với Đ, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Thanh Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 74F1-210.93, số máy: E3X9E047439, số khung: 3240HY017291; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1 màu vàng đồng, bị hư màn hình là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) cây tua vít dài 19 cm đã mất cán, là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu trắng bị hư móc khóa và ổ khóa là tài sản sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Kim H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã tiến hành trả lại tài sản trên cho bà H, bà H cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 23 giờ ngày 10/3/2018 tại số nhà 35E/6A, khu phố T H, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Thanh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Trần Thị Kim H là 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen với trị giá 3.000.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;...”.

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Phan Thanh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phan Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo có mẹ là bà Võ Thị V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm

cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo hiện có con nhỏ nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 74F1-210.93, số máy: E3X9E047439, số khung: 3240HY017291; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1 màu vàng đồng, bị hư màn hình là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

Xét 01 (một) cây tua vít dài 19 cm đã mất cán, là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) máy tính xách tay hiệu ASUS X444 – UX136, màu đen; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu trắng bị hư móc khóa và ổ khóa là tài sản sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Kim H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã tiến hành trả lại tài sản trên cho bà Hồng, bà Hồng cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với tên Bảo là đồng phạm cùng thực hiện việc trộm cắp tài sản với bị cáo Đạo, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, nhân thân và trách nhiệm dân sự. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 74F1-210.93, số máy: E3X9E047439, số khung: 3240HY017291; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng đồng đã qua

sử dụng, không kiểm tra được số IMEI (điện thoại hư, công vênh, bề mặt hình).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây tua vít dài 19 cm đã mất cán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phan Thanh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà